

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 194/BC-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Phước, ngày 19 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

**Tổng hợp các nội dung giám sát chuyên đề năm 2022, 2023
và giải trình về những nội dung chưa đưa vào dự thảo Nghị quyết
về chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2025**

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân; trên cơ sở đề nghị của Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh đã tổng hợp, xây dựng dự thảo Nghị quyết về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2025. Thường trực HĐND tỉnh báo cáo tổng hợp các nội dung giám sát chuyên đề năm 2022, 2023 và giải trình về những nội dung chưa đưa vào dự thảo Nghị quyết về chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2025. Cụ thể như sau:

I. Tổng hợp các nội dung giám sát chuyên đề đã thực hiện năm 2022, 2023

Thực hiện Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 02/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2022; Nghị quyết số 28/NQHĐND ngày 30/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bổ sung Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2021 và năm 2022; Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh về việc bổ sung Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2022; Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2023; Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh về việc bổ sung chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2023. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh đã tổ chức các đợt giám sát chuyên đề năm 2022 và 2023 gồm các nội dung sau:

1. Các nội dung giám sát chuyên đề năm 2022

- Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 (Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 07/12/2021; Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh).

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành (theo yêu cầu Đoàn giám sát của Quốc hội).

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2021 (theo yêu cầu Đoàn giám sát của Quốc hội).

- Việc thực hiện các quy định về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Tình hình thực hiện danh mục các dự án thu hồi đất, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

- Việc đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác, nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng các hồ, đập, thủy lợi và các công trình phục vụ nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và dự kiến điều chỉnh kế hoạch năm 2022 về lĩnh vực kinh tế và ngân sách.

- Tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về môi trường đối với các dự án chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Tình hình huy động và quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

- Việc thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng đường điện, nâng cấp đường điện sinh hoạt và sản xuất cho khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

- Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế, thu - chi ngân sách năm 2022 và công tác chuẩn bị kế hoạch năm 2023 về lĩnh vực kinh tế - ngân sách.

- Việc triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Công tác quản lý nhà nước về hành nghề y, dược tư nhân trên địa bàn tỉnh.

- Tình hình hoạt động các đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh.

- Việc triển khai và kết quả thực hiện Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh.

- Tình hình đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số thoát nghèo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 – 2020.

- Việc thực hiện Chương trình giảm 1.000 hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh năm 2021.

- Công tác xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 – 2030.

- Thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015 theo Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030.

- Tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND cấp xã.

- Tình hình hoạt động của các cơ quan Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Thi hành án dân sự cấp huyện, cấp tỉnh 6 tháng đầu năm và năm 2022.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính và xây dựng chính quyền điện tử của tỉnh.

- Việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Công tác ban hành, rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Việc thực hiện chính sách pháp luật về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

2. Các nội dung giám sát chuyên đề năm 2023

- Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 (Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023).

- Dự án đường vào khu công nghiệp Long Tân, huyện Phú Riềng và dự án kiên cố hóa phòng học tạm, phòng bán kiên cố cấp học mầm non và tiểu học cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa theo Quyết định số 900/QĐ-TTG ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ (theo kết luận giao của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

- Việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế, xã hội năm 2023 cho các sở ngành, huyện, thị xã, thành phố; việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh và HĐND các huyện, thị xã, thành phố thông qua hình thức theo dõi văn bản.

- Việc quy hoạch, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.
- Việc triển khai thực hiện dự án khu du lịch Suối Cam.
- Thực hiện các chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước (theo Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của HĐND tỉnh).
- Công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và kinh doanh các khu dân cư, khu đô thị trên địa bàn tỉnh.
- Tình hình thực hiện các dự án thu hồi đất trên địa bàn tỉnh.
- Công tác phân bổ, giải ngân và quyết toán vốn đầu tư công hàng năm của một số huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.
- Việc thực hiện các dự án theo cam kết của các nhà thầu sau khi trúng đấu giá các dự án có thu tiền thuê đất, tiền sử dụng đất trong các năm qua.
- Việc quản lý và thực hiện các dự án được phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh.
- Việc thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và hoạt động các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.
- Việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm toán trong các năm.
- Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế, thu - chi ngân sách năm 2023 và công tác chuẩn bị kế hoạch năm 2024 về lĩnh vực kinh tế - ngân sách.
- Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.
- Việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi hỗ trợ thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định nội dung và mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh.
- Công tác quản lý, bảo tồn, tu bổ, phát huy di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh.
- Việc thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
- Việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh về quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm học 2020 - 2021 đến năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Việc triển khai, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2025.

- Việc triển khai, thực hiện Quyết định số 771/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2018 – 2025.

- Việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với các trường Phổ thông Dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh.

- Kết quả triển khai, thực hiện Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2021.

- Thực hiện Đề án hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 – 2025.

- Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc chương trình, chính sách, dự án tập trung cho đồng bào dân tộc thiểu số và đất ở cho đồng bào dân tộc thiểu số hiện nay (do chưa đưa ra khỏi diện tích đất rừng, đất lâm phần).

- Việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về số lượng, chức danh và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, ấp, khu phố và các đối tượng khác công tác ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, ấp, khu phố.

- Công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Tình hình giải quyết vụ việc của ông Nguyễn Ngọc Sơn, trú tại tổ 3, khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- Công tác phân bổ, sử dụng, tinh giản biên chế trong cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Việc giải quyết khiếu nại của công dân về việc Sở Nội vụ giữ bằng tốt nghiệp đại học của các học sinh được cử tuyển theo địa chỉ sử dụng năm 2015.

- Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của HĐND tỉnh Bình Phước về quy định định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh và việc thực hiện Nghị quyết số 15/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh Bình Phước quy định một số nội dung chi, mức chi, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Tình hình hoạt động của các cơ quan Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa

án nhân dân, Thi hành án dân sự cấp huyện, cấp tỉnh 6 tháng đầu năm và năm 2023.

II. Tổng hợp ý kiến đề nghị giám sát năm 2025

Trên cơ sở đề nghị của Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh đã tổng hợp trong dự thảo Nghị quyết về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2025. Tuy nhiên, vẫn còn một số nội dung chưa đưa vào dự thảo Nghị quyết về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2025 do chưa đảm bảo tiêu chí lựa chọn chuyên đề giám sát¹. Thường trực HĐND tỉnh sẽ nghiên cứu, đưa vào chương trình giám sát những năm tiếp theo để đảm bảo giám sát toàn diện trên các lĩnh vực giám sát của HĐND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Những nội dung đã được giám sát, khảo sát các năm trước hoặc sẽ thực hiện trong năm 2024

- Việc quản lý, sử dụng đất công hoặc có nguồn gốc công trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.
- Việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh.
- Hoạt động quản lý, cấp phép đầu tư, xây dựng các dự án khu dân cư; khu nhà ở liền kề; khu nhà ở cho công nhân, nhà ở xã hội; nhà ở kết hợp kinh doanh thương mại trên địa bàn tỉnh trên địa bàn tỉnh.
- Việc quản lý, sử dụng tài sản công ở các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh và việc thực hiện Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND về việc sửa đổi một số điều của Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh.
- Thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-

¹ Điều 15 Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH 15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn hoạt động giám sát của HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND quy định:

“Điều 15. Lựa chọn chuyên đề giám sát

1. Tiêu chí lựa chọn chuyên đề giám sát:

a) Là vấn đề bức xúc ở địa phương hoặc vấn đề ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được đại biểu Hội đồng nhân dân, cử tri và Nhân dân quan tâm; gắn với việc xây dựng, thi hành chính sách, pháp luật, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại địa phương;

b) Không thuộc phạm vi điều chỉnh của các luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, văn bản quy phạm pháp luật khác của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp mới có hiệu lực thi hành trong thời gian **12 tháng** tính đến thời điểm đề xuất, trừ các vấn đề liên quan đến cơ chế, chính sách, pháp luật cụ thể để giải quyết vấn đề cấp bách về thiên tai, dịch bệnh, các vấn đề cấp thiết khác;

c) Không trùng nội dung với các chuyên đề giám sát đã được Hội đồng nhân dân cùng cấp tiến hành giám sát trong khoảng thời gian ít nhất là **02 năm** tính đến thời điểm đề xuất, trừ trường hợp giám sát lại nội dung đã được giám sát do đối tượng chịu sự giám sát không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các kiến nghị giám sát;

d) Không trùng lặp về đối tượng giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên vào cùng thời điểm giám sát giữa Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp, trừ trường hợp giám sát theo đề nghị của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp trên

d) Bảo đảm tính toàn diện, sự cân đối và phù hợp giữa các lĩnh vực.”

2025 trên địa bàn tỉnh (việc xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 ở những đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp trên địa bàn tỉnh; tổ chức lấy ý kiến đối với Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã....) và các nội dung liên quan.

- Việc thực hiện các nội dung, vấn đề liên quan đến Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 22/11/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước đến năm 2030, định hướng đến năm 2045”.

- Việc sử dụng nguồn ngân sách nhà nước trong việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác khám, chữa bệnh các cơ sở y tế công lập; cơ chế, các giải pháp tháo gỡ tình trạng thiếu thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác khám, chữa bệnh ở các cơ sở y tế công lập.

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 27/10/2020 về ban hành chính sách hỗ trợ học sinh người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm học 2020 - 2021 đến năm học 2024 - 2025.

- Việc thực hiện Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2. Những nội dung chưa đưa vào chương trình giám sát năm 2025 và sẽ nghiên cứu, đưa vào chương trình giám sát các năm tiếp theo

- Việc triển khai đầu tư, xây dựng các tuyến đường cao tốc kết nối liên tỉnh qua địa bàn tỉnh Bình Phước: dự án đường cao tốc Gia Nghĩa (Đăk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước); dự án đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành.

- Việc thực hiện Nghị quyết số 23/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh Bình Phước và Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND về việc bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 theo Nghị quyết số 23/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh Bình Phước.

- Việc cấp phép đầu tư, xây dựng, phát triển lĩnh vực điện tái tạo, điện năng lượng sạch trên địa bàn tỉnh.

- Việc thực hiện Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh về quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nhân lực chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Việc thực hiện Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định nội dung, mức chi lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở

giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ đặc thù cho người có uy tín, già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số và sinh viên người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Hoạt động quản lý nhà nước và chấp hành pháp luật về an toàn vệ sinh lao động của các cơ sở, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhất là các cơ sở doanh nghiệp, lĩnh vực sản xuất có nguy cơ mất an toàn lao động cao.

- Thực hiện quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo Nghị quyết số 32/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh.

- Thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Việc quản lý, cấp phép, thực hiện pháp luật về Công chứng, chứng thực tại cơ sở công chứng Nhà nước, tư nhân trên địa bàn tỉnh; việc thực hiện các quy định pháp luật về Chế định Thừa phát lại.

- Việc triển khai thực hiện các quy định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị quyết số 31/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Bình Phước về quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

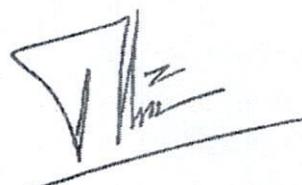
- Việc thực hiện chế độ chính sách cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, áp khu phố trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 34/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và các đối tượng khác công tác ở xã, phường, thị trấn, ở thôn, áp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Trên đây là báo cáo tổng hợp các nội dung giám sát chuyên đề năm 2022, 2023 và giải trình về những nội dung chưa đưa vào dự thảo Nghị quyết về chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2025, Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp báo cáo.

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH
KT. CHỦ TỊCH *Huu*
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tân Hải